

BÁO CÁO
Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2021

Năm 2021 có ý nghĩa quan trọng, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2026, tạo đà cho sự phát triển những năm tiếp theo. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, gặp rất nhiều khó khăn, thách thức đặc biệt là đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp. Trên cơ sở phát huy các kết quả đạt được, quyết tâm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2020; căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 09/12/2020 của Tỉnh ủy về phương hướng nhiệm vụ năm 2021; Nghị quyết số 534/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quyết liệt, với tinh thần trách nhiệm cao nhất, phấn đấu hoàn thành đạt mức cao nhất "*mục tiêu kép*" của năm 2021. Kết quả cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU

1. Công tác cụ thể hóa, chỉ đạo điều hành thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

Thực hiện phương châm "*Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển*" của Chính phủ và chủ đề năm 2021 "*Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh; tạo chuyển biến rõ nét về công tác cải cách hành chính, trong đó chú ý nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh*" của Tỉnh ủy; UBND tỉnh cụ thể hóa, triển khai kịp thời, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan trực thuộc tổ chức thực hiện¹.

Việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, từ ngày 01/01/2021 đến ngày 20/12/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh được giao 64 nhiệm vụ, đã hoàn thành 11 nhiệm vụ, còn lại 53 nhiệm vụ đang thực hiện, trong đó có 05 nhiệm vụ trễ hạn.

¹ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách năm 2021.

2. Công tác cụ thể hóa triển khai thực hiện Chương trình số 09-CTr/TU ngày 15/4/2021 của Tỉnh ủy

Thực hiện Chương trình số 09-CTr/TU ngày 15/4/2021 của Tỉnh ủy về Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025, căn cứ chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 07/5/2021 để triển khai thực hiện và giao nhiệm vụ cụ thể cho 11 sở ngành thực hiện các nội dung cụ thể²; thành lập 04 Tổ nghiên cứu chuyên đề, bộ phận giúp việc để nghiên cứu cụ thể hóa các đề án/nhiệm vụ; đồng thời giám sát việc triển khai thực hiện, kịp thời đôn đốc tiến độ và xử lý các phát sinh - đây là nội dung mới so với các nhiệm kỳ trước đây.

Tổng số đề án/nhiệm vụ được giao là 21³, đến nay đã hoàn thành 19 đề án/nhiệm vụ (trong đó có 5 hoàn thành đúng/trước hạn (*trong đó có 3 nhiệm vụ trong Quý IV*), 14 hoàn thành trễ hạn); còn lại 02 đang trong quá trình lấy ý kiến, hoàn thiện.

3. Công tác phòng, chống dịch COVID-19

06 tháng đầu năm (*trước đợt dịch COVID-19 lần thứ 4*), UBND tỉnh luôn chủ động rất cao trong công tác phòng, chống dịch COVID-19, dù phải đối mặt với thách thức rất lớn do các đợt bùng phát dịch ở các tỉnh giáp biên của nước bạn Campuchia, lượng người dân Việt Nam di cư về nhiều, nhưng nhờ xây dựng hệ thống phòng tuyến chặt chẽ nên đã kiểm soát rất tốt tình hình, không để phát sinh ngoài cộng đồng, bảo vệ an toàn sức khỏe cho Nhân dân.

Bước vào đợt dịch COVID-19 lần thứ 4, từ ngày 21/6 đến 30/9/2021 với 03 giai đoạn chính⁴, đây là đợt dịch gây tác động nghiêm trọng nhất, với thời gian giãn cách xã hội kéo dài (*áp dụng Chỉ thị số 16 toàn tỉnh 48 ngày*), số ca mắc tăng nhanh và ở mức cao, cũng là lúc cao điểm về số ca mắc ở Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khu vực phía Nam đã tạo áp lực lớn, gây rất nhiều khó khăn; công tác chỉ đạo, điều hành đôi lúc có lúng túng, việc tổ chức thực hiện có lúc, có nơi còn thiếu quyết liệt và chưa sát với các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia, Tỉnh ủy; sự phối hợp giữa các lực lượng làm nhiệm vụ đôi lúc chưa thật sự nhịp nhàng,... Trước tình hình đó, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, các công điện, chỉ thị của Tỉnh ủy,

² Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

³ Trong đó: 10 Đề án/nhiệm vụ hoàn thành trong quý II/2021; 08 Đề án/nhiệm vụ hoàn thành trong quý III/2021; 03 Đề án/nhiệm vụ hoàn thành trong quý IV/2021.

⁴ (i) Giai đoạn 01 từ ngày 21/6 đến ngày 17/8 diễn biến dịch ở mức trung bình thấp và trong tầm kiểm soát (trung bình 17 ca/ngày; trong đó trong cộng đồng chỉ 3 ca/ngày). (ii) Giai đoạn 2 từ ngày 18/8 đến ngày 22/9 số ca tăng ở mức cao (trung bình 127 ca/ngày; trong đó trong cộng đồng 50 ca/ngày). (iii) Giai đoạn 3 từ ngày 23/9 đến 30/9 được kiểm chế, giảm mạnh và kiểm soát tốt trở lại (trung bình 60 ca/ngày; trong đó trong cộng đồng 3 ca/ngày).

15/10/2021

UBND tỉnh đã thực hiện chấn chỉnh ngay các mặt còn hạn chế, kiên trì bám sát và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quan điểm, chủ trương, nguyên tắc phòng, chống dịch của Trung ương và Ban Chỉ đạo tỉnh; thành lập 04 Tiểu ban chuyên môn và các Tổ công tác trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống dịch tại các địa bàn là “điểm nóng” về dịch bệnh; phát huy mạnh mẽ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là vai trò chỉ đạo của cấp ủy đảng các cấp, sự đồng hành, hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân và chung tay, góp sức của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, ... Từ đó đã mang lại hiệu quả tích cực, số ca mắc mới được kiểm soát và kéo giảm; Ban Chỉ đạo tỉnh đã đánh giá lại mức độ nguy cơ và quyết định dần chuyển trạng thái, giảm mức giãn cách xã hội từ Chỉ thị 16 xuống 15, 19 ở một số địa bàn và sau cùng là toàn tỉnh kể từ ngày 30/9/2021 đến nay. Ngay sau khi kiểm soát dịch trở lại và chuyển trạng thái “bình thường mới”, UBND tỉnh đã chỉ đạo làm tốt công tác đón nhận lượng lớn người dân từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trở về, thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người dân gặp khó khăn⁵, ... từng bước chuyển trạng thái “*thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19*” theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ. ***Có thể khẳng định, đến nay Kiên Giang đã thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19***; linh hoạt với tình hình; ngăn chặn kịp thời các giai đoạn cao điểm trong phòng chống dịch, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về kinh tế, sức khỏe, tính mạng của Nhân dân.

4. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

Căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, ngay từ những tháng đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khôi phục và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn có hiệu quả. Cùng với đà khôi phục kinh tế của cả nước, trong 6 tháng đầu năm, kinh tế của tỉnh phục hồi rất ấn tượng, tăng trưởng kinh tế 6 tháng đạt 4,52%, vượt 1,52% so với dự kiến, hầu hết các chỉ tiêu đều có mức tăng trở lại tương đương hàng năm.

Tuy nhiên, kể từ cuối tháng 6/2021, đợt dịch lần thứ 4 bùng phát mạnh, làm đình trệ nhiều hoạt động kinh tế - xã hội, ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất, kinh doanh, chuỗi cung ứng của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân, làm cho tăng trưởng quý III âm -6,58%, từ đó dẫn đến tăng trưởng kinh tế 9 tháng âm -0,15%.

⁵ Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ người dân tỉnh Kiên Giang trở về từ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có dịch Covid-19, gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 18/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 18/7/2021 của UBND tỉnh thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 01/7/2021 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ cho lực lượng làm nhiệm vụ tại các chốt kiểm soát phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Ở thời điểm này, mặc dù UBND tỉnh đã chủ động, linh hoạt thực hiện các giải pháp như thành lập Ban Chỉ đạo phục hồi kinh tế, ban hành quyết định tạm thời về các ngành nghề được phép hoạt động khi thực hiện các Chỉ thị 16, 15, 19 để tháo gỡ khó khăn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh (việc này chưa có tiền lệ, Trung ương chưa có quy định); thành lập các Tổ hỗ trợ liên kết tiêu thụ; Tổ chỉ đạo tháo gỡ khó khăn trong sản xuất; Tổ công tác đặc biệt về giải phóng mặt bằng,... nhưng qua đánh giá tình hình 9 tháng và kịch bản tăng trưởng được xây dựng từ tháng 8/2021, đã có nhiều dự báo về khả năng tăng trưởng kinh tế cả năm 2021 của tỉnh sẽ tăng trưởng âm. Trước tình hình đó, từ cuối tháng 9, sau khi kiểm soát tốt dịch bệnh, triển khai Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ quy định tạm thời "*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19*", UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện ngay việc cập nhật, điều chỉnh lại kịch bản tăng trưởng, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp rất cụ thể cho từng ngành, địa phương; giao Sở Tài chính rà soát phương án điều hành thu - chi ngân sách; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu điều hành thực hiện các chỉ tiêu nông - lâm nghiệp và thủy sản phấn đấu đạt và vượt mức theo kịch bản đề ra; Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh duy trì sản xuất an toàn, từng bước khôi phục sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Sở Du lịch xây dựng Kế hoạch thí điểm đón khách quốc tế đến đảo Phú Quốc, Kế hoạch thu hút khách nội địa,... tranh thủ từng ngày, quyết liệt "*tăng tốc*" trong 3 tháng cuối năm với quyết tâm "*không để kinh tế tăng trưởng âm*".

Với quyết tâm, nỗ lực vượt bậc, các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ đã dần thích ứng, phục hồi trở lại, tiến tới bình thường mới, kinh tế tháng 10, 11 khởi sắc trở lại, tăng trưởng tháng sau cao hơn tháng trước và gấp nhiều lần trước thời điểm dịch bệnh bùng phát; góp phần tăng trưởng kinh tế cả năm đạt 0,58%, trong đó cả 3 khu vực đều tăng trưởng dương, vượt hơn dự kiến của kịch bản, xếp thứ 6/13 tỉnh, thành Vùng đồng bằng sông Cửu Long, thứ 2 vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long. Trong 24 chỉ tiêu được Hội đồng nhân dân tỉnh giao có 13/24 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, đạt 5, vượt 8. Trong đó nổi bật trên các lĩnh vực:

a) Về kinh tế :

- *Về sản xuất nông - lâm nghiệp và thủy sản*: Được tập trung chỉ đạo quyết liệt với nhiều giải pháp kịp thời, hiệu quả, mục tiêu là bù đắp nhiều nhất thiếu hụt của các lĩnh vực khác. Kết quả đã thực hiện được vai trò "trụ đỡ" cho phát triển kinh tế tỉnh; sản lượng đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch, kịch bản đề ra. Xây dựng nông thôn mới vượt chỉ tiêu năm (11/9 xã).

Về chống khai thác IUU: Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã cụ thể hóa bằng kế hoạch với nhiều giải pháp tích cực chống khai thác IUU được triển khai quyết liệt; đã hoàn thành cơ bản lắp đặt 100% thiết bị

giám sát hành trình; từ tháng 9/2021 đến nay tàu cá của tỉnh cơ bản không còn tình trạng vi phạm vùng biển nước ngoài.

- *Về công nghiệp*: triển khai đồng bộ các giải pháp khôi phục sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu. Trong thời gian áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội trên địa bàn tỉnh, ngành Công Thương đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh thành lập Tiểu ban để chủ động nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, góp phần tạo điều kiện thuận lợi để đảm bảo các hoạt động sản xuất, thu hoạch, vận chuyển, thu mua, kết nối tiêu thụ, xuất khẩu nông, thủy sản; cung ứng hàng hóa, lương thực, thực phẩm và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp... góp phần cho giá trị sản xuất ngành công nghiệp đạt 47.394,15 tỷ đồng, tăng 1,89% so với cùng kỳ và bằng 94,26% kế hoạch.

- *Về thương mại - dịch vụ*: ảnh hưởng của ngành thương mại - dịch vụ trong giai đoạn này nặng nề hơn so với cùng kỳ năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ lưu trú ăn uống bằng 90,2% kế hoạch và tăng 1,02% so cùng kỳ.

- *Du lịch*: Quyết tâm phục hồi ngành du lịch, đã ban hành Kế hoạch và chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đón khách du lịch nội địa, góp phần sớm phục hồi ngành du lịch tỉnh trong những tháng cuối năm. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành có liên quan trong việc triển khai chủ trương thí điểm đón khách quốc tế đến Phú Quốc sử dụng "Hộ chiếu vắc xin; đã tổ chức đón đoàn khách quốc tế đầu tiên (204 khách) từ Hàn Quốc đến Phú Quốc theo chương trình "hộ chiếu vắc-xin" vào ngày 20/11/2021, tạo bước ngoặt cho ngành du lịch tỉnh khôi phục mở cửa đón khách du lịch sau gần 02 năm bị "đóng băng" do dịch Covid-19; qua đó tạo động lực cho các doanh nghiệp lữ hành đẩy mạnh hợp tác, đăng ký đón các đoàn khách quốc tế đến địa phương trong những tháng cuối năm và đầu năm 2022.

- *Đầu tư công*: được tiếp tục quan tâm, có chuyển biến trong khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm 2020 như: kế hoạch vốn được giao sớm, chỉ đạo tập trung thực hiện quyết liệt các công trình trọng điểm, công tác chuẩn bị đầu tư,... Bên cạnh đó, thành lập 04 Tổ công tác của tỉnh để tháo gỡ kịp thời khó khăn, nhất là giải quyết vướng mắc trong giải phóng mặt bằng. Ước đến ngày 31/12/2021, giá trị khối lượng hoàn thành là 4.342 tỷ đồng, đạt 83,53% kế hoạch; giá trị giải ngân ước đến ngày 31/01/2022 là 4.321 tỷ đồng, đạt 83,12% kế hoạch.

- *Thu - chi ngân sách* được điều hành linh hoạt, vừa đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch, vừa đảm bảo các nhiệm vụ chi theo quy định, nhất là không cắt giảm chi đầu tư và các nhiệm vụ chi quan trọng khác.

b) Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, có nhiều chuyển biến tích cực

- *Giáo dục và Đào tạo*: Quy mô và chất lượng giáo dục các cấp học tiếp tục được duy trì. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học theo

1
2
3

hướng tăng quy mô, giảm điểm lẻ. Mặc dù dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến kế hoạch, chương trình dạy và học, nhưng nhờ chủ động các giải pháp vừa chống dịch vừa thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nên toàn ngành đã đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học theo khung kế hoạch thời gian năm học điều chỉnh. Tổ chức việc dạy học trực tuyến và trên truyền hình cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh.

- Y tế dự phòng được chú trọng, tăng cường giám sát, chủ động phát hiện, ngăn chặn không để dịch bệnh lây lan. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được tăng cường; chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên, tiếp tục sắp xếp ngành y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Các hoạt động văn hóa, thể thao được triển khai dưới nhiều hình thức. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19. Thể thao thành tích cao đạt được một số kết quả nổi bật. Công tác báo chí được tăng cường, các cơ quan báo chí hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích; việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện nghiêm túc.

- Hạ tầng bưu chính, viễn thông tiếp tục được quan tâm đầu tư. Các dịch vụ bưu chính cơ bản được triển khai đến vùng sâu, biên giới, hải đảo, 100% xã, phường có điểm phục vụ bưu chính. Đẩy mạnh chuyển đổi số. Phát triển nền tảng kết nối chia sẻ dữ liệu cấp Bộ, cấp tỉnh theo hướng chỉ nhập và thao tác 01 lần, tích hợp chia sẻ dữ liệu được cho nhiều nền tảng. Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh đã triển khai kết nối từ cấp tỉnh đến cấp huyện và 44 điểm cầu cấp xã (hệ thống mở rộng), góp phần quan trọng trong chỉ đạo, điều hành, nhất là trong giai đoạn cao điểm phòng, chống dịch Covid-19.

- Các chính sách an sinh xã hội, chính sách cho người có công, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa thực hiện khá tốt. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng do dịch Covid-19; ngoài các chính sách của Trung ương, UBND tỉnh còn chủ động đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành các chính sách đặc thù để hỗ trợ cho các lực lượng làm nhiệm vụ, người dân từ các tỉnh, thành phố trở về bị mất việc làm.

c) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội:

Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh được quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Các lực lượng chức năng đã có nhiều nỗ lực, nổi bật là đã chủ động nắm tình hình, tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền giải quyết kịp thời, ổn định các vụ việc phức tạp ngay tại cơ sở, không để bị động, bất ngờ; bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh; quản lý chặt chẽ vùng trời, vùng biển, biên giới, nội địa và không gian mạng. Đặc biệt, khi dịch Covid-19 diễn biến phức tạp các lực lượng chức năng là lực lượng nòng cốt, xung kích, đã chủ động triển khai các kế hoạch, phương án tham gia ứng phó tốt với các cấp độ dịch, đảm

bảo an ninh, trật tự và kiểm soát chặt chẽ khu vực biên giới và hoạt động xuất nhập cảnh trong phòng, chống dịch.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được UBND tỉnh quan tâm và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thành lập, kiện toàn các Tổ công tác nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan hành chính, của người đứng đầu trong hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời giải quyết những bức xúc của người dân, hạn chế được tình trạng khiếu nại, tập trung đông người gây phức tạp tình hình an ninh trật tự cũng như đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh.

d) Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm. Ngay sau bầu cử, đã kịp thời kiện toàn, sắp xếp, bố trí đội ngũ các bộ lãnh đạo các cấp, nhất là lãnh đạo cấp tỉnh, huyện theo đúng quy trình, quy định. Thực hiện có hiệu quả công sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo đúng quy định và lộ trình⁶.

Công tác cải cách thủ tục hành chính được tiếp tục đẩy mạnh, triển khai có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC). Nâng cấp Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh; thực hiện chuẩn hóa thủ tục hành chính, đồng bộ TTHC của tỉnh trên cơ sở dữ liệu TTHC quốc gia, giúp cho hoạt động tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã được nâng lên. Năm 2021, số dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đạt 1.222 dịch vụ (tính đến ngày 22/12/2021), đứng thứ 04/63 tỉnh, thành phố, tăng 59 bậc so với năm 2020 (năm 2020 có 07 dịch vụ, đứng thứ 63); số TTHC tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chiếm 66,67%, tăng gần 40% so với năm 2020.

5. Việc thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh

Các hoạt động của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND tỉnh đều chấp hành nghiêm theo sự chỉ đạo của Chính phủ và Tỉnh ủy, đúng quy định của pháp luật; trong quá trình chỉ đạo, điều hành bảo đảm tuân thủ nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; phát huy vai trò của tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân, các Thành viên UBND tỉnh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Duy trì thực hiện nghiêm việc họp thường kỳ thành viên UBND tỉnh hàng tháng, quý, 6 tháng và năm để đánh giá kết quả đạt được, đề ra kế hoạch, chương trình điều hành phù hợp. Định kỳ hàng tháng tổ chức họp giao ban định kỳ giữa Chủ tịch UBND tỉnh với các Phó Chủ tịch UBND

⁶ Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh

tình để xem xét giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh.

Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện trong việc tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước được thực hiện khá tốt. Nhìn chung, công tác phối hợp giữa các sở, ngành đã có sự tiến bộ hơn khi tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thực hiện các giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề phát sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hội họp, nhất là họp trực tuyến, thí điểm gửi tài liệu họp không giấy đối với các cuộc họp thành viên UBND tỉnh hàng tháng.

6. Công tác phối hợp của UBND tỉnh với HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội

Thực hiện Quy chế phối hợp, Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh tham dự đầy đủ các cuộc họp do Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban MTTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức; chủ động phối hợp trong công tác chuẩn bị phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh; quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng nội dung các văn bản trình Hội đồng nhân dân tỉnh, các báo cáo chuyên đề phục vụ công tác giám sát của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh. Đổi mới phương thức trong thực hiện các ý kiến, kiến nghị cử tri, ban hành kế hoạch và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, địa phương xem xét, giải quyết, được HĐND tỉnh đánh giá cao.

Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động, tuyên truyền, quán triệt thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid -19; phát động phong trào gây quỹ toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch bệnh, khơi dậy, lan tỏa truyền thống tốt đẹp “trung thân, tương ái” của dân tộc; nhiều doanh nghiệp, tổ chức, đoàn thể và nhân dân cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài có nhiều sáng kiến, nghĩa cử cao đẹp, đóng góp cho công tác phòng, chống dịch và chia sẻ, giúp đỡ thiết thực, hỗ trợ cộng đồng, nhất là đối với những người có hoàn cảnh khó khăn.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Công tác cụ thể hóa triển khai thực hiện Chương trình số 09-CTr/TU ngày 15/4/2021 của Tỉnh ủy

Việc cụ thể hóa các Chương trình/đề án được UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị khẩn trương hoàn thành theo tiến độ, nhất là tranh thủ thời gian giãn cách xã hội; tuy nhiên trách nhiệm của một số sở ngành chưa cao, vẫn còn tình trạng trễ hạn, xin gia hạn⁷...

⁷ Sở Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường

2. Thực hiện “mục tiêu kép”

a) Trong công tác phòng, chống dịch Covid-19

Mặc dù công tác phòng, chống dịch bệnh đến nay được kiểm soát hiệu quả và có chuyển biến tích cực, ứng phó linh hoạt, kịp thời với các tình huống phát sinh. Tuy nhiên, trong giai đoạn chống dịch vừa qua, có thời điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh chưa kịp thời, bị động với các tình huống phát sinh liên tục. Công tác tham mưu của cơ quan chuyên môn có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, chất lượng chưa cao, một số chủ trương chậm được triển khai thực hiện. Trong từng giai đoạn, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chủ quan, lơ là trong việc triển khai các giải pháp phòng chống dịch; sự tham gia của một số ủy viên UBND tỉnh trong công tác phòng, chống dịch chưa nhiều; công tác thông tin, tuyên truyền có lúc, có nơi còn hạn chế, hiệu quả chưa cao. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực phòng, chống dịch đôi lúc chưa kịp thời, còn bị động. Y tế tuyến cơ sở còn yếu về chuyên môn, thiếu trang thiết bị. Một bộ phận người dân chấp hành chưa nghiêm các quy định về phòng, chống dịch, dẫn đến dịch bệnh vẫn còn lây lan trong cộng đồng.

b) Về khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội

Công tác nắm tình hình, dự báo, đề ra các giải pháp khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội có mặt chưa sát với thực tế, vì vậy dù đã rất cố gắng trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng và điều chỉnh kịch bản nhưng kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 chưa toàn diện. Trong 24 chỉ tiêu được Hội đồng nhân dân tỉnh giao, có 11 chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra, trong đó có 8 chỉ tiêu kinh tế. 15/15 huyện, thành phố không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm được UBND tỉnh phê duyệt, trong đó Phú Quốc, Rạch Giá, Hòn Đất, Kiên Lương, Giang Thành ... có số chỉ tiêu không đạt cao hơn các địa phương khác (*kèm theo*).

Tình hình hoạt động sản xuất - kinh doanh còn nhiều khó khăn, số lượng doanh nghiệp thành lập mới giảm 20%, giải thể, dừng hoạt động tăng 3 lần so cùng kỳ; nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong vùng bị ảnh hưởng, sản xuất đình trệ, chuỗi cung ứng bị gián đoạn, nhiều doanh nghiệp ngưng hoạt động do không đảm bảo các quy định về điều kiện sản xuất.

Giải ngân vốn đầu tư công đạt rất thấp so với kế hoạch. Một số Sở, ban ngành và địa phương, chủ đầu tư, BQL dự án thiếu quyết tâm, chưa phát huy đầy đủ vai trò của người đứng đầu, chưa quyết liệt và chấp hành nghiêm các chỉ đạo và giải pháp thực hiện của UBND tỉnh; thiếu kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện dự án và chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời. Trong công tác giải phóng mặt bằng chưa có sự phối hợp tốt giữa chủ đầu tư với Sở chuyên ngành và UBND cấp huyện, còn đùn đẩy trách nhiệm,... Dẫn đến nhiều dự án chậm giải ngân do giải phóng mặt bằng, nhất là đối với các dự án giao thông, nông nghiệp, các dự án sử dụng từ nguồn thu tiền sử dụng đất, ghi thu ghi chi.

Hoạt động giáo dục gặp nhiều khó khăn. Chất lượng, hiệu quả dạy và học trực tuyến vẫn còn hạn chế; điều kiện học tập trực tuyến ở một số nơi không đồng đều, thiết bị học tập trực tuyến cho học sinh chưa đáp ứng yêu cầu

Các lĩnh vực sản xuất và đời sống của người dân gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19, nhất là đối với người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, lao động thời vụ, lao động tự do, bán vé số,...; nhiều doanh nghiệp thu hẹp quy mô sản xuất; hoạt động xuất khẩu lao động bị hạn chế; các chỉ tiêu giải quyết việc làm, tuyển sinh, đào tạo nghề không đạt kế hoạch đề ra. Thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp do tác động của dịch bệnh có lúc, có nơi còn chậm.

Cải cách hành chính dù được nâng lên nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn, trễ hạn còn xảy ra ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) liên tục sụt giảm làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh và tính cạnh tranh của tỉnh.

Tình trạng vi phạm pháp luật về đất đai, đất rừng, xây dựng không phép, trái phép, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái pháp luật còn diễn biến phức tạp ở một số địa phương. Tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài vẫn còn xảy ra trong 9 tháng đầu năm.

3. Về thực hiện quy chế làm việc của UBND tỉnh và quy chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành tỉnh

Việc chấp hành sự chỉ đạo, điều hành và thực hiện quy chế làm việc của UBND tỉnh vẫn còn một số hạn chế:

- Vai trò, trách nhiệm của một số ủy viên UBND tỉnh chưa cao, chưa tham gia sâu vào công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Điều hành thực hiện nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực còn hạn chế, không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (ngoại trừ nguyên nhân khách quan).

- Thực hiện nhiệm vụ còn chậm: (i) Đến nay vẫn còn nhiều nhiệm vụ trễ hạn, trong đó có 4 nhiệm vụ trễ hạn của Chính phủ giao UBND tỉnh (*theo cơ sở dữ liệu theo dõi của Chính phủ*) và 13 vụ việc của UBND tỉnh giao các ngành và địa phương (Tổ 770)⁸.

- Việc chấp hành quy chế hội, họp chưa nghiêm, nhất là trong việc cử người tham dự một số cuộc họp quan trọng do UBND tỉnh tổ chức không đúng, tham mưu chuẩn bị tài liệu phục vụ cuộc họp không đầy đủ, chậm gửi trước tài liệu cho

⁸ Một số đơn vị thường xuyên có số nhiệm vụ tồn đọng trễ hạn (Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Kế hoạch và Đầu tư; ...). Một số đơn vị còn nhiệm vụ trễ hạn kéo dài (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường...)+ Đang thực hiện: 79 nhiệm vụ (trong đó đã quá hạn 13 nhiệm vụ)

đại biểu nghiên cứu nên một số vấn đề chưa được nghiên cứu sâu đã ảnh hưởng đến chất lượng cuộc họp.

- Đối với việc trình văn bản, một số đơn vị chưa chấp hành nghiêm quy định và quy chế, gửi văn bản vượt cấp, chưa có ý kiến phối hợp của Sở, ngành chuyên môn trước khi trình UBND tỉnh.

Nguyên nhân của những hạn chế yếu kém nêu trên, bên cạnh nguyên nhân khách quan, thì nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, cụ thể: Người đứng đầu các sở, ngành và địa phương chưa thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND tỉnh, Quy chế phối hợp các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ⁹. Tinh thần trách nhiệm, nhất là người đứng đầu của một số đơn vị chưa cao, trong lãnh đạo tổ chức thực hiện có lúc, có nơi còn thiếu sâu sát, thiếu quyết liệt, nhất là trong xử lý một số vấn đề vướng mắc thuộc thẩm quyền, từng lúc còn ngại trách nhiệm, chưa dám quyết, sự phối hợp giữa các đơn vị từng lúc thiếu chặt chẽ, đồng bộ, không kịp thời, vẫn còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, trông chờ chỉ đạo cấp trên, do đó lãnh đạo UBND tỉnh phải tổ chức nhiều cuộc họp, mất nhiều thời gian để xử lý...

III. PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2022

Dự báo năm 2022 sẽ còn tiếp tục khó khăn, nhất là ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Sức chống chịu của nền kinh tế đã suy giảm rất nhiều qua đợt dịch lần thứ 4, nay sẽ rất khó phục hồi trong thời gian ngắn. Tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống của nhân dân tiếp tục bị ảnh hưởng.

Trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được, cố gắng khắc phục tối đa các tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2021; căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 13/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2022, UBND tỉnh yêu cầu từng ủy viên UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành và địa phương, nhất là người đứng đầu, tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, năng động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, quyết tâm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra¹⁰. Trong đó:

1. Về phòng, chống dịch COVID-19

Thực hiện hiệu quả phương châm **“5K + vắc xin + điều trị + công nghệ + đề cao ý thức người dân + các biện pháp cần thiết khác”**, chủ động rà soát, bổ sung các phương án, kịch bản phù hợp với tình hình mới **“thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả với dịch COVID-19”**. Phát huy vai trò giám sát của

⁹ Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh; Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của UBND tỉnh về Ban hành Quy chế phối hợp các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ

¹⁰ Báo cáo số 428/BC-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

cộng đồng. Nâng cao năng lực y tế tuyến cơ sở, đảm bảo kịp thời thuốc, trang thiết bị để điều trị tích cực từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở, góp phần giảm chuyên nặng, giảm tử vong. Đẩy mạnh chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 để đạt bao phủ vắc xin toàn dân, tiến tới “bình thường mới”. Tăng cường thông tin, truyền thông gắn với kiểm tra, xử lý vi phạm các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

2. Phục hồi, phát triển kinh tế

Bám sát phương châm thực hiện “*Lấy nông nghiệp làm nền tảng, phát triển dịch vụ du lịch là bức phá, thúc đẩy công nghiệp - xây dựng để góp phần đảm bảo tăng trưởng*”. Trọng tâm đối với từng lĩnh vực:

a) Về nông - lâm nghiệp và thủy sản

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, tập trung đẩy mạnh phát triển nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là nuôi tôm, nuôi thủy sản trên biển. Phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững, an toàn sinh học, chất lượng cao. Phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại hiệu quả cao.

Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu từng địa bàn; chuyển đổi một phần đất trồng lúa sang cây trồng khác có hiệu quả, cao hơn.

Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy phát triển nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao; khuyến khích đầu tư và hỗ trợ phát triển nghề nuôi trồng thủy sản, nuôi ven biển, ven đảo và nuôi biển theo hướng bền vững; khai thác thủy sản xa bờ nhằm nâng cao hiệu quả nghề khai thác gắn liền với bảo vệ và phát triển thủy sản bền vững. Triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp khắc phục thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

b) Về công nghiệp

Thực hiện kịp thời, có hiệu quả các gói, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Trung ương, của tỉnh¹¹, để giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn, duy trì và khôi phục sản xuất kinh doanh, nhất là những nhóm ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh, những ngành nghề dễ bị tổn thương do dịch bệnh. Đẩy mạnh xúc tiến kêu gọi, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu. Ưu tiên phân bổ ngân sách chi đầu tư phát triển cho mục tiêu tạo quỹ đất sạch khu công nghiệp và hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế, hạ tầng giao thông các tuyến đường kết nối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp của tỉnh.

¹¹ Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

c) Về thương mại, dịch vụ, du lịch

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Phú Quốc sử dụng “hộ chiếu vắc-xin” theo lộ trình, phấn đấu mở cửa thị trường khách quốc tế trở lại từ quý II/2022. Đồng thời, triển khai các giải pháp kích cầu du lịch nội địa. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, liên tỉnh để bảo đảm lưu thông hàng hóa, khôi phục lại chuỗi cung ứng, phục vụ tốt cho quá trình phục hồi sản xuất kinh doanh, nhất là giữa tỉnh với thành phố Hồ Chí Minh và với tỉnh, thành trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, khu vực phía Nam sông Hậu. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xúc tiến đầu tư, quảng bá và xây dựng thương hiệu du lịch Kiên Giang, là điểm đến du lịch văn minh, sạch đẹp, an toàn và thân thiện.

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại để nhiều sản phẩm chủ lực của tỉnh có thêm thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Đưa sản phẩm nông, thủy sản của tỉnh tiếp cận thị trường nước ngoài. Phát triển nâng chất hệ thống chợ, tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống thương mại điện tử.

d) Về thu, chi ngân sách

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp điều hành thu ngân sách nhà nước, tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh phát triển ổn định, góp phần nuôi dưỡng nguồn thu và tăng nguồn thu bền vững cho NSNN; xác định cụ thể các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề ra các giải pháp quản lý thu có hiệu quả; phối hợp đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách, thu hồi nợ đọng, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức dự toán được giao cả năm.

đ) Đầu tư - xây dựng:

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; quy hoạch xây dựng vùng huyện và quy hoạch chung đô thị.

Quyết liệt thực hiện các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân vốn, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân từ 95% trở lên. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm, từ khâu chuẩn bị đầu tư đến triển khai thực hiện nghiệm thu, vận hành công trình; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả giải ngân, là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân và xét thi đua của tập thể cơ quan, đơn vị. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, phân cấp, phân quyền, phân công, giao nhiệm vụ trong công tác giải ngân vốn đầu tư công; cụ thể hoá trách nhiệm đi đôi với phối hợp, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh.

3. Về phát triển văn hóa - xã hội

Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức các hoạt động, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với tình hình dịch Covid-19. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021-2022 gắn với đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo. Đẩy mạnh thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng dạy học; nhất là xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Duy trì và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, quan tâm công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh, nhất là y tế cơ sở. Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; triển khai có hiệu quả kế hoạch giảm nghèo và an sinh xã hội. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; đẩy mạnh tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...

4. Xây dựng chính quyền; cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác sắp xếp bộ máy nhà nước và kiện toàn tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính kết hợp với thanh tra công vụ, giám sát việc tổ chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao các chỉ số đo lường công tác chỉ đạo, điều hành của cấp chính quyền địa phương; cải thiện và nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX); Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) và Sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh Kiên Giang. Nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công dịch vụ công trực tuyến.

5. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh công tác đối ngoại

Giữ vững quốc phòng - an ninh, tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác nắm, phân tích, dự báo tình hình, chủ động xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống phát sinh, không để bị động bất ngờ.

Tiếp tục làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, hạn chế phát sinh các vụ việc khiếu nại đông người, khiếu nại vượt cấp.



Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

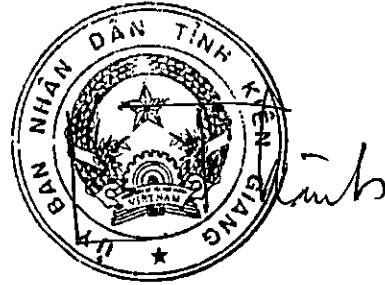
Duy trì và mở rộng quan hệ hữu nghị truyền thống, hợp tác với các tỉnh, thành giáp biên Vương quốc Campuchia và các đối tác truyền thống. Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. / *uuu*

Nơi nhận:

- VPCP (A và B);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT, pxquyet.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lâm Minh Thành

VIỆN